

\*

Cao Bằng, ngày 06 tháng 06 năm 2025

**ĐIỂM VÀ XẾP LOẠI RÈN LUYỆN  
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ KHÓA 28**

Hệ đào tạo: Tập trung

Thời gian học từ ngày 24/9/2024 đến ngày 09/6/2025

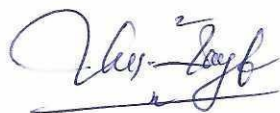

STT	Họ và tên	Tính chuyên cần trong học tập (4,0 điểm)	Thực hiện quy chế QLĐT và nội quy nhà trường (4,0 điểm)	Tham gia hoạt động tập thể do trường, lớp tổ chức (2,0 điểm)	Tổng điểm	Xếp loại
1	Nguyễn Thị Lâm Anh	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
2	Nông Thị Ngọc Ánh	3,50	3,50	1,00	8,00	Tốt
3	Đình Xuân Bách	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
4	Đình Thị Cao Bằng	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
5	Lý Văn Bình	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
6	Bế Ích Chính	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
7	Quan Văn Chương	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
8	Nông Thị Đẹp	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
9	Bùi Thị Diệu	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
10	Nông Thị Hồng Đoan	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
11	Nông Văn Duy	3,00	3,50	2,00	8,50	Tốt
12	Đào Thị Hạnh	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
13	Bế Hải Hằng	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
14	Đình Văn Hiến	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
15	Nguyễn Khánh Hiến	2,50	3,50	2,00	8,00	Tốt
16	Nguyễn Thị Hiếu	3,50	3,50	1,00	8,00	Tốt
17	Hoàng Thị Hoàn	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
18	Trần Văn Hoàng	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
19	Nguyễn Thị Huệ	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
20	Phan Thị Huệ	3,50	3,50	1,00	8,00	Tốt
21	Nông Việt Hùng	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
22	Lê Bá Hùng	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
23	Lê Quốc Hưng	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
24	Đình Thành Huy	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
25	Cam Văn Lập	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt

26	Hà Thị Liên	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
27	Đỗ Nông Lưu	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
28	Nông Hoàng Hà Ly	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
29	La Thị May	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
30	Triệu Thị Mến	3,50	3,50	1,00	8,00	Tốt
31	Lương Thị Minh	3,50	3,50	1,00	8,00	Tốt
32	Trần Ngọc Nam	2,50	3,50	2,00	8,00	Tốt
33	Đàm Hoàng Nguyệt	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
34	Đặng Thị Quỳnh Nhi	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
35	Lâu Văn Ninh	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
36	Hoàng Thị Nịnh	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
37	Trần Toàn Phát	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
38	Hứa Thị Thanh Tâm	3,50	3,50	1,00	8,00	Tốt
39	Đàm Văn Thái	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
40	Nguyễn Thị Thảo	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
41	Triệu Thị Thảo	3,50	3,50	1,00	8,00	Tốt
42	Hà Thị Phương Thảo	3,50	3,50	1,00	8,00	Tốt
43	Đàm Thị Huyền Thư	3,50	3,50	1,00	8,00	Tốt
44	Hà Minh Tú	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
45	Nhâm Văn Tuấn	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
46	Hoàng Anh Tuấn	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
47	Nông Thúy Tươi	3,50	3,50	1,00	8,00	Tốt
48	Bàn Thị Tuyên	3,50	3,50	1,00	8,00	Tốt
49	Bùi Thu Trà	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
50	Vũ Hồng Vân	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt
51	Hoàng Thị Yên	3,50	3,50	2,00	9,00	Tốt

**GHI ĐIỂM**

**PHÒNG QL ĐÀO TẠO VÀ NCKH  
TRƯỞNG PHÒNG**

**HIỆU TRƯỞNG**



**Văn Thị Như Quỳnh**

**Đoàn Thị Vân Thúy**

**Trịnh Thị Ánh Hoa**